

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:12/2022/DSST - HNGĐ.

Ngày: 11 – 5 - 2022

V/v: “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Xuân Minh

2. Ông Hoàng Trọng Thủy

Thư ký phiên tòa:Bà Nguyễn Thị Thu Hiền– Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình:Ông Trần Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 10/2022/TLST - HNGĐ ngày 21/01/2022 về việc “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐST- DS ngày 26/4/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Văn L, sinh năm: 1964.

Nơi ĐKKHKT:Thôn Đại S, xã Đồng H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình. (có mặt).

Bị đơn:Bà Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm: 1976.

Nơi ĐKNKTT:Thôn Đại S, xã Đồng H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình.

Hiện tạm trú tại: 40/4A, tổ 37 khu phố Chiêu L, phường Tân Đông H, thị xã Dĩ A, tỉnh Bình D (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 12/01/2022và bản tự khai ngày 22/02/2022 cũng như lờitrình bày tại phiên tòa ông Trần Văn L khai: Tôi (Trần Văn L) và bà Nguyễn Thị Hồng Th tìm hiểu để đi đến kết hôn với nhau do hai bên hoàn toàn tự nguyện không có ai ép buộc, đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Phong H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình vào ngày 17/01/1994. Sau khi kết hôn vợ chồng về

sống chung cùng ông bà nội (bố mẹ ông L) tại thôn Đại S, xã Đồng H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm thường xuyên cãi vã lẫn nhau đến năm 2015 bà Nguyễn Thị Hồng Th tự ý bỏ nhà đi vào làm ăn tại tỉnh Bình D vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Hiện tại tình cảm vợ chồng thực sự không còn nữa, mâu thuẫn không thể khắc phục được nên ông Trần Văn L làm đơn xin ly hôn bà Nguyễn Thị Hồng Th.

Ngày 22/02/2022 Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình ra quyết định ủy thác thu thập chứng cứ cho Tòa án nhân dân thành phố Dĩ A, tỉnh Bình D lấy lời khai của bà Nguyễn Thị Hồng Th thì bà Thủy khai: tôi (Nguyễn Thị Hồng Th) và ông Trần Văn L tìm hiểu để đi đến kết hôn với nhau là hoàn toàn tự nguyện đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Phong H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình vào năm 1994, sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung cùng bố mẹ ông L tại thôn Đại S xã Đồng H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình được một năm thì vợ chồng vào sống và làm ăn tại Vũng Tàu. Năm 2005 bố mẹ ông L chết bà Th về quê cùng hai đứa con sinh sống, ông L vẫn ở lại Vũng Tàu làm việc, mỗi năm ông L về quê một lần, mỗi lần về nhà vợ chồng lại xảy ra mâu thuẫn, gây gổ cãi nhau. Năm 2015 bà Th cùng con vào Vũng Tàu để làm ăn và nuôi con gái ăn học, bà Th xuống Vũng Tàu để tìm ông L thì phát hiện ông L sinh sống với người phụ nữ khác nên bà Th cùng con về sống tại Bình D làm ăn, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. ông Luận bỏ mặc vợ con không quan tâm nữa. Hiện tình cảm vợ chồng thực sự không còn nữa ông Trần Văn L làm đơn xin ly hôn, bà Nguyễn Thị Hồng Th hoàn toàn đồng ý.

Về con chung của vợ chồng: Ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị Hồng Th đều thừa nhận vợ chồng có hai đứa con chung là Trần Thị Hồng Ng, sinh ngày 01/9/1996 hiện đã lập gia đình và có công việc làm ổn định và Trần Minh Đ, sinh ngày 27/8/2004 hiện đang là học sinh, từ khi vợ chồng ly thân con Trần Minh Đ ở cùng bà Nguyễn Thị Hồng Th. Nguyên vọng của ông Trần Văn L sau khi vợ chồng ly hôn xin được nuôi con Trần Minh Đ và không yêu cầu bà Th đóng góp tiền nuôi con hàng tháng. Con Trần Hồng Ng hiện đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà Nguyễn Thị Hồng Th cũng có nguyện vọng xin được tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng con Trần Minh Đ và không yêu cầu ông Luận phải đóng góp tiền nuôi con hàng tháng. Con Trần Minh Đ cũng có nguyện vọng xin được ở với mẹ là bà Nguyễn Thị Hồng Th.

Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị Hồng Th đều nhất trí không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí ông Trần Văn L đã nộp số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0000044 ngày 21/01/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình nay xin chịu toàn bộ.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình phát biểu tại phiên tòa đối với Thẩm phán và Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ theo các quy định của pháp luật và tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã đảm bảo thực hiện đúng và đủ thành phần theo quy định của pháp luật về tố tụng dân

sự. Quá trình giải quyết ông Trần Văn L đều có mặt theo thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án còn bà Nguyễn Thị Hồng Th vắng mặt, Tòa án đã tiến hành ủy thác cho Tòa án nhân dân thành phố Dĩ A, tỉnh Bình D thu thập đầy đủ chứng cứ theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay anh ông Trần Văn L có mặt còn bà Nguyễn Thị Hồng Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Hồng Th. Về quan hệ hôn nhân đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xử ông Trần Văn L được ly hôn bà Nguyễn Thị Hồng Th. Về con chung đề nghị áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao con Trần Minh Đ, sinh ngày 27/8/2004 cho bà Nguyễn Thị Hồng Th chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con khôn lớn, trưởng thành. Bà Nguyễn Thị Hồng Th không yêu cầu ông Trần Văn L phải đóng góp tiền nuôi con hàng tháng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bà Nguyễn Thị Hồng Th không được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung đối với ông Trần Văn L. Trường hợp cần thiết vì quyền lợi của con thì ông L có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị Hồng Th hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Án phí dân sự sơ thẩm ông Trần Văn L đã nộp số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa nay phải chịu toàn bộ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Trần Văn L xin ly hôn bà Nguyễn Thị Hồng Th đều có hộ khẩu thường trú tại thôn Đại S, xã Đồng H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình. Quá trình giải quyết ông Trần Văn L có mặt còn bà Nguyễn Thị Hồng Th vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã ủy thác thu thập chứng cứ lấy lời khai của bà Nguyễn Thị Hồng Th theo quy định của pháp luật. Bà Nguyễn Thị Hồng Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy đơn đề nghị xét xử vắng mặt của bà Nguyễn Thị Hồng Th đúng với quy định của pháp luật nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Hồng Th.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị Hồng Th tìm hiểu để đi đến kết hôn là do hai bên hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc đã đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, nhưng do quá tình chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm nên dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và không khắc phục được vợ chồng sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay, hai bên đều nhất trí xin được ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy nguyện vọng của cả hai bên là hoàn toàn phù hợp, nhưng do bà Nguyễn Thị Hồng Th có đơn

đề nghị xét xử vắng mặt không có mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử không áp dụng được Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình để công nhận sự tự nguyện thỏa thuận ly hôn mà phải áp dụng khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xét xử ông Trần Văn L được ly hôn bà Nguyễn Thị Hồng Th.

[3] Về con chung của vợ chồng: Ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị Hồng Th đều thừa nhận vợ chồng có hai đứa con chung tên là Trần Thị Hồng Ng, sinh ngày 01/9/1996 và Trần Minh Đ, sinh ngày 27/8/2004. Con Trần Thị Hồng Ng đã trưởng thành đã xây dựng gia đình và có việc làm ổn định nên vợ chồng phải có trách nhiệm, nghĩa vụ chung. Con Trần Minh Đ chưa trưởng thành từ khi vợ chồng ly thân con ở với bà Th nguyện vọng của bà Th xin được tiếp tục trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con đến lúc con khôn lớn, trưởng thành và không yêu cầu ông L phải đóng góp tiền nuôi con hàng tháng theo quy định của pháp luật. Con Trần Minh Đ cũng có nguyện vọng xin được ở với bà Th. Hội đồng xét xử thấy nguyện vọng của bà Th và con Trần Minh Đ là hoàn toàn chính đáng nên cần áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao con Trần Minh Đ, sinh ngày 27/8/2004 cho bà Nguyễn Thị Hồng Th trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến lúc con khôn lớn, trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng bà Nguyễn Thị Hồng Th không yêu cầu ông Trần Văn L phải đóng góp tiền nuôi con hàng tháng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bà Nguyễn Thị Hồng Th không được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung đối với ông Trần Văn L, trường hợp cần thiết vì quyền lợi của con ông L có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Ông Trần Văn Luận và bà Nguyễn Thị Hồng Thủy không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Văn L đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số:0000044 ngày 21/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa nay phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của ông Trần Văn L đối với bà Nguyễn Thị Hồng Th.

Áp dụng khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Hồng Th.

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử: Ông Trần Văn L được ly hôn bà Nguyễn Thị Hồng Th.

[2]. Về con chung của vợ chồng: Áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình: Giao con Trần Minh Đ, sinh ngày 27/8/2004 cho bà Nguyễn Thị Hồng Th trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con khôn lớn trưởng thành. Ông Trần Văn Luận không phải đóng góp tiền nuôi con hàng tháng.

Bà Nguyễn Thị Hồng Th không được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung đối với ông Trần Văn L, trường hợp cần thiết vì quyền lợi của con ông Trần Văn L có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[3]. Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị Hồng Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí ly hôn: Ông Trần Văn L phải chịu 300.000đ(ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền mà ông Luận đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ(ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0000044 ngày 21/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Như vậy ông Trần Văn L đã nộp đủ án phí.

An xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Tuyên bố nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày xét xử sơ thẩm (11/5/2022), bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã Đồng H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Các đương sự;
- UBND xã Đồng H;
- Lưu Hồ sơ - Án văn.

Trần Thanh Dân